

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 và trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030, Công văn số 2429/BKHCN-KTXHS ngày 19/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc triển khai Quyết định số 433/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 và trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa là nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

2. Doanh nghiệp nhỏ và vừa là trung tâm, là chủ thể chính, là lực lượng nòng cốt ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh và tái cấu trúc mô hình quản lý. Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, dẫn dắt và điều phối nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

3. Chính sách hỗ trợ chuyển đổi số được thiết kế linh hoạt, triển khai phù hợp với nhu cầu, mức độ sẵn sàng và đặc thù của từng ngành, lĩnh vực. Trong đó, ưu tiên ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ cơ bản như quản trị số, hóa đơn, chứng từ số, thương mại điện tử, an ninh mạng.

4. Hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng; số hóa quy trình hỗ trợ; hỗ trợ công nghệ gắn với đào tạo, nâng cao kỹ năng số cho chủ doanh nghiệp và người lao động.

5. Các nhiệm vụ, giải pháp triển khai phải bảo đảm tính đồng bộ, kế thừa, sử dụng hiệu quả nguồn lực từ các chương trình, đề án và các sáng kiến liên quan.

6. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường phải quán triệt và cụ thể hóa phương châm “6 rõ” vào trong Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, điều kiện của đơn vị. Nhằm đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu quả công việc, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm và đảm bảo hoàn thành Kế hoạch đề ra.

II. MỤC TIÊU CHUNG

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tiếp cận, nâng cao nhận thức và bước đầu ứng dụng nền tảng số trong hoạt động quản trị, sản xuất kinh doanh; tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp giai đoạn 2026 - 2030 và góp phần phát triển kinh tế số và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk.

1. Mục tiêu trong năm 2026

a) 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận thông tin, tài liệu tuyên truyền về chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Tổ chức tối thiểu 02 hội nghị, hội thảo hoặc diễn đàn về chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Tối thiểu 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh được khảo sát, đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số.

d) Tối thiểu 20% doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ sử dụng ít nhất 01 nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc quản trị doanh nghiệp.

đ) Tổ chức tối thiểu 03 lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng số cho doanh nghiệp.

e) Xây dựng chuyên trang/chuyên mục hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

g) Hình thành cơ sở dữ liệu bước đầu về nhu cầu chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

h) Hỗ trợ thí điểm một số mô hình doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh như: Nông nghiệp; chế biến nông sản; thương mại; du lịch; logistics.

i) Tối thiểu 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh được tham gia các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin mạng.

k) Tối thiểu 20% doanh nghiệp nhỏ và vừa được hướng dẫn, hỗ trợ triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cơ bản như: Sử dụng phần mềm phòng chống mã độc có bản quyền, tường lửa, sao lưu dữ liệu, xác thực đa yếu tố và các giải pháp bảo vệ dữ liệu số.

l) Tổ chức tối thiểu 01 cuộc diễn tập hoặc chương trình tuyên truyền chuyên đề về ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

m) 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định.

n) Tối thiểu 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng chữ ký số, hợp đồng điện tử hoặc thanh toán số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Mục tiêu phấn đấu đến năm 2030

a) Hình thành hệ sinh thái hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Phấn đấu tối thiểu 70% doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh được tiếp cận, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

c) Tối thiểu 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng nền tảng số trong hoạt động quản trị, sản xuất, kinh doanh.

d) Hình thành mạng lưới chuyên gia, tổ chức tư vấn hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp của tỉnh.

đ) Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu số, tự động hóa và công nghệ số trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp chế biến, thương mại, du lịch và logistics.

e) Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng cho doanh nghiệp; thúc đẩy phát triển kinh tế số của tỉnh.

g) Tối thiểu 70% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận, đào tạo hoặc tập huấn về an toàn thông tin mạng.

h) Tối thiểu 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cơ bản phù hợp với quy mô và nhu cầu hoạt động của doanh nghiệp.

i) Duy trì tổ chức hằng năm các hoạt động diễn tập, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn thông tin nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện và xử lý sự cố cho doanh nghiệp.

k) Tối thiểu 500 lượt doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ tư vấn chuyển đổi số.

l) Tối thiểu 100 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ ứng dụng các công nghệ số mới như AI, IoT, dữ liệu lớn.

m) Hình thành tối thiểu 20 mô hình doanh nghiệp chuyển đổi số điển hình trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

a) Rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tiễn.

b) Tiếp tục góp ý, đề xuất cơ quan thẩm quyền hoàn thiện hành lang pháp lý về chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số. Trong đó, xác định nội dung, hình thức hỗ trợ; cơ chế lựa chọn, công bố các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, có khả năng kết nối liên thông, mở rộng; cơ chế nghiệm thu, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện.

2. Phát triển hạ tầng hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Phát triển hạ tầng số, hạ tầng dùng chung hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Phát triển hạ tầng băng rộng cố định, di động 5G và các công nghệ di động thế hệ tiếp theo tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, Internet vạn vật công nghiệp, trí tuệ nhân tạo và hệ thống điều khiển thời gian thực bảo đảm độ trễ thấp, độ tin cậy cao. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các địa phương.

- Tập dụng tối đa hạ tầng viễn thông, Internet tốc độ cao, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo nhằm tạo điều kiện để doanh nghiệp nhỏ và vừa khai thác, học hỏi, thử nghiệm các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang sản xuất thông minh.

- Công khai, chia sẻ có kiểm soát các nguồn dữ liệu chuyên ngành phục vụ phân tích, dự báo, tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, logistics, tài chính và các ngành có giá trị gia tăng cao.

b) Mở rộng khả năng tiếp cận hạ tầng nghiên cứu, phát triển công nghệ, phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo của Nhà nước. Hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, sử dụng dịch vụ, thiết bị tại các phòng thí nghiệm, trung tâm kiểm chuẩn, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, hạ tầng tính toán hiệu năng cao để thử nghiệm, kiểm thử, đánh giá chất lượng và hiệu quả sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo. Cơ chế hỗ trợ được thực hiện thông qua các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; phiếu hỗ trợ tài chính; khai thác dịch vụ tại các hạ tầng dùng chung và các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số

a) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng lộ trình chuyển đổi số phù hợp với các ngành, lĩnh vực

- Xây dựng, triển khai công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số theo các bộ tiêu chí đánh giá thống nhất trên phạm vi toàn quốc, bao gồm: Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản, gắn với chuyển đổi xanh; Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực.

- Xây dựng, triển khai hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, ưu tiên các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo các chiến lược, chương trình chuyển đổi số quốc gia, chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Phối hợp xây dựng mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số, hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số. Trong đó, tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tư vấn, đạo đức nghề nghiệp cho các tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới nhằm hình thành lực lượng tư vấn chuyển đổi số chuyên nghiệp, có khả năng đồng hành lâu dài cùng doanh nghiệp.

- Hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số, hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm, kiểm định đánh giá rủi ro trí tuệ nhân tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; việc đăng ký, hướng dẫn, tư vấn được thực hiện trực tuyến hoặc trực tiếp tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số. Phối hợp khảo sát, giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao phát triển các sản phẩm, giải pháp phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ, đặt hàng nghiên cứu, phát triển, hoàn thiện các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo theo các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; ưu tiên các sản phẩm, giải pháp dùng chung, có khả năng nhân rộng, thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị hoặc sử dụng các công nghệ số, công nghệ di động thế hệ mới.

- Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, liên kết giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với các tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ, quỹ đầu tư, trường đại học và cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo; đặt hàng cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo giải quyết các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và tiếp nhận chuyển giao công nghệ.

- Mở rộng quy mô số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ, phổ cập các sản phẩm, giải pháp phục vụ chuyển đổi số thông qua hỗ trợ thuê, mua các sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số phục vụ tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

- Tạo đột phá về chuyển đổi số, thúc đẩy năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên sâu theo các ngành, lĩnh vực: Triển khai các gói tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ việc cải tiến hoặc tạo mô hình kinh doanh mới, quy trình mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; hỗ trợ lãi suất vay để ứng dụng, chuyển giao công nghệ số, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo trên môi trường số; hỗ trợ tiếp cận, thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ số mới thông qua cơ chế cấp phiếu hỗ trợ tài chính; hỗ trợ bảo hộ, quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ của các sản phẩm, giải pháp công nghệ số; hỗ trợ chi phí đánh giá sự phù hợp cho các hệ thống trí tuệ nhân tạo có rủi ro cao.

e) Hỗ trợ nâng cao năng lực số thông qua đào tạo, bồi dưỡng các chủ doanh nghiệp, lao động nòng cốt và người lao động.

- Xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng giám đốc điều hành về chuyển đổi số nhằm phát triển tư duy chiến lược, năng lực lãnh đạo và khả năng tổ chức triển khai chuyển đổi số.

- Xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng lao động nòng cốt về chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao kỹ năng thực hành chuyên sâu. Chương trình được thiết kế theo hướng học đi đôi với làm, gắn với các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp.

- Phối hợp phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ người lao động làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến trên nền tảng Bình dân học vụ số và các nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà.

g) Tổ chức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

Thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 – 2030, trong đó tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, nắm vững, tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến chuyển đổi số, kinh tế số, dữ liệu, an ninh mạng và giao dịch điện tử; nâng cao năng lực pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số.

h) Thúc đẩy văn hóa chuyển đổi số

- Thực hiện chương trình, hoạt động truyền thông, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số gắn với công tác khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số hiệu quả.

- Tham gia hoạt động giao lưu, học tập, kết nối và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số, bao gồm hoạt động tham quan mô hình thực tế, hội thảo, hội nghị, triển lãm các sản phẩm, mô hình chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

(Nhiệm vụ phân công triển khai các nhiệm vụ kèm theo).

IV. NGUỒN VỐN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp, vốn đầu tư của tổ chức, doanh nghiệp và nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo chỉ đạo tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Tài chính

Căn cứ dự toán của đơn vị (nếu có) và khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ theo quy định hiện hành.

3. Các sở, ngành tỉnh

Xây dựng Kế hoạch (hoặc lồng ghép vào các Chương trình, Kế hoạch của cơ quan, đơn vị) để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, điều kiện của đơn vị.

4. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Tích cực tham gia, đồng hành cùng các sở, ngành, địa phương trong các hoạt động đào tạo, tư vấn, nghiên cứu, kết nối công nghệ, chia sẻ dữ liệu, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp số.

- Chủ động đề xuất sáng kiến, mô hình, giải pháp thực tiễn, có khả năng nhân rộng, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số hiệu quả trong cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn

Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet băng rộng, 5G tại khu công nghiệp, khu kinh tế; đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các địa phương.

6. UBND các xã, phường

Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn quản lý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 và trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- BCĐ KHCCN, ĐMST&CĐS tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục V;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Các Phòng, TT: TH, ĐTKT, TTCN và CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ng_10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo